

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tranh
trú tại thôn Xuân Ngọc, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành
(Lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011; Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Xét đơn khiếu nại ghi ngày 11 tháng 10 năm 2023 của ông Nguyễn Văn Tranh trú tại thôn Xuân Ngọc, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

Theo Báo cáo số 648/BC-STNMT ngày 01 tháng 12 năm 2023 về kết quả xác minh nội dung đơn khiếu nại và Báo cáo số 04/BC-STNMT ngày 04 tháng 01 năm 2024 về kết quả đối thoại với công dân của Sở Tài nguyên và Môi trường, với các nội dung như sau:

I. Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tranh:

Theo nội dung đơn khiếu nại (ghi ngày 11/10/2023) và kết quả làm việc với Tổ Xác minh Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 27/10/2023, ông Nguyễn Văn

Tranh khiếu nại Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Núi Thành về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thaco Chu Lai (giai đoạn 2-322ha) tại xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, cụ thể ông Nguyễn Văn Tranh yêu cầu giải quyết 02 nội dung:

- *Nội dung thứ nhất:* khiếu nại yêu cầu điều chỉnh loại đất thu hồi đối với thửa đất số 609, tờ bản đồ số 28-2022, diện tích 3.753m², từ đất rừng sản xuất sang đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

- *Nội dung thứ hai:* khiếu nại yêu cầu điều chỉnh tên người bị thu hồi đất từ ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh sang tên bà Nguyễn Thị Lệ Thủy và ông Nguyễn Thanh Thiêm (là con gái và con rể ông Tranh), đồng thời bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với thửa đất trên cho vợ chồng bà Thủy theo quy định.

II. Kết quả giải quyết lần đầu:

- *Đối với nội dung thứ nhất:* Đã được Chủ tịch UBND huyện Núi Thành giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 7314/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 nhưng ông Nguyễn Văn Tranh không thống nhất và tiếp tục khiếu nại lần hai đến Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam.

- *Đối với nội dung thứ hai:* Qua xem xét nội dung đơn khiếu nại lần đầu (ghi ngày 23/6/2023) của ông Nguyễn Văn Tranh và kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Núi Thành tại Quyết định số 7314/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 nhận thấy ông Nguyễn Văn Tranh không khiếu nại đối với nội dung này nên chưa được Chủ tịch UBND huyện Núi Thành thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Về nguồn gốc đất, quá trình quản lý sử dụng diện tích đất khiếu nại và việc tặng cho đất của ông Nguyễn Văn Tranh

- *Theo ý kiến của ông Nguyễn Văn Tranh, bà Nguyễn Thị Lệ Thủy và ông Nguyễn Thanh Thiêm tại Biên bản làm việc ngày 27/10/2023 và ngày 10/11/2023:*

Thửa đất khiếu nại được ông Tranh khai hoang vào khoảng năm 1989 để sản xuất nông nghiệp, đến ngày 12/3/2001, ông Tranh tặng cho vợ chồng bà Thủy toàn bộ thửa đất đang khiếu nại (theo Giấy tặng cho đất ngày 12/3/2001, diện tích khoảng trên 4000m²). Sau khi nhận tặng cho thửa đất khiếu nại, năm 2001 vợ chồng bà Thủy xây dựng nhà ở và sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp (trồng cây tràm, bạc hà, cây ăn quả, cây hoa màu), sử dụng ổn định liên tục, không tranh chấp và có thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất khiếu nại, ngoài ra vợ chồng bà Thủy có xây dựng chuồng trại nuôi lợn, gà trên thửa đất khiếu nại.

- *Liên quan đến việc tặng cho đất của ông Nguyễn Văn Tranh:*

Theo ý kiến của ông Nguyễn Văn Tranh, ngày 12/3/2001 ông Tranh tặng cho vợ chồng bà Thủy toàn bộ thửa đất đang khiếu nại (theo Giấy tặng cho đất ngày 12/3/2001, diện tích khoảng trên 4000m²).

Qua xem xét hồ sơ, tài liệu có liên quan thể hiện việc tặng cho đất giữa ông Tranh và bà Thủy không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận và không đảm bảo quy định tại Điều 6 Luật Đất đai năm 1993¹.

- Liên quan đến việc sản xuất nông nghiệp trên thửa đất khiếu nại:

Theo ý kiến của ông Tranh, trong quá trình vợ chồng bà Thủy sản xuất nông nghiệp, ông Tranh có phụ giúp vợ chồng bà Thủy sản xuất nông nghiệp trên thửa đất khiếu nại.

Theo ý kiến của vợ chồng bà Thủy, trong quá trình vợ chồng bà Thủy sản xuất nông nghiệp, ông Tranh đã cùng với vợ chồng bà Thủy sản xuất nông nghiệp trên thửa đất khiếu nại.

- Theo ý kiến của UBND xã Tam Anh Nam tại Báo cáo số 69/BC-UBND ngày 15/11/2023:

Diện tích đất khiếu nại được ông Tranh tự khai phá và trồng cây trước ngày 01/7/2004. Hiện nay, trên thửa đất đang có nhà ở được vợ chồng bà Nguyễn Thị Lệ Thủy xây dựng, không xác định được thời điểm bà Thủy xây nhà trên diện tích đất khiếu nại.

Qua xem xét hồ sơ, tài liệu và ý kiến của cơ quan có liên quan, thửa đất khiếu nại có nguồn gốc theo hồ sơ 299/TTg thuộc phạm vi đất Nông trường Đức Phú, theo hồ sơ 64/CP là đất rừng trồng sản xuất do UBND xã Tam Anh đăng ký chủ sử dụng.

2. Về kê khai đăng ký đất đai qua các thời kỳ và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSD đất) đối với thửa đất khiếu nại

a. Hồ sơ kê khai đăng ký đất đai qua các thời kỳ

- Hồ sơ kê khai theo Chỉ thị số 299/TTg (bản đồ) vợ chồng ông Nguyễn Văn Tranh không có tên trong hồ sơ 299/TTg, vị trí đất khiếu nại thuộc phạm vi đất của Nông trường Đức Phú (không có số thửa đất).

- Hồ sơ kê khai theo Nghị định số 64/CP năm 1993 (gồm Bản đồ, Sổ Địa chính được UBND xã Tam Anh ký xác nhận ngày 14/4/1999, Sổ Địa chính ký ngày 28/4/1999), diện tích đất khiếu nại thuộc một phần của thửa đất số 290, tờ bản đồ số 51, diện tích 146.600m², loại đất rừng trồng sản xuất (RTSX) và một phần thửa đất số 493, tờ bản đồ số 51, diện tích 78.424m², loại đất rừng trồng sản xuất (RTSX), các thửa đất này do UBND xã Tam Anh (nay là UBND xã Tam Anh Nam) đăng ký chủ sử dụng.

Qua xem xét, ông Tranh không có tên trong Hồ sơ kê khai theo Chỉ thị số 299/TTg và Hồ sơ kê khai theo Nghị định số 64/CP.

b. Việc cấp Giấy CNQSD đất đối với thửa đất khiếu nại

Thực hiện việc đo đạc và cấp Giấy CNQSD đất lâm nghiệp theo Quyết định số 48/2007/QĐ-UBND ngày 30/10/2007 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê

¹. Điều 6: Nghiêm cấm việc lấn chiếm đất đai, **chuyển quyền sử dụng đất trái phép**, sử dụng đất không đúng mục đích được giao, huỷ hoại đất.

duyet kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Quảng Nam; ngày 01/01/2008, hộ ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh có đơn xin giao đất lâm nghiệp đối với thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², mục đích sử dụng đất xin giao là đất rừng sản xuất, địa chỉ thửa đất tại Gò Tròn, thôn Xuân Ngọc 2, xã Tam Anh Nam và được UBND xã Tam Anh Nam xác nhận ngày 02/01/2008. Theo Biên bản xác nhận ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 18/01/2008 (có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Văn Tranh) thì thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2 thể hiện trạng thái rừng keo III.

Ngày 04/12/2008, hộ ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh có đơn xin cấp Giấy CNQSD đất đối với thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², mục đích sử dụng đất xin cấp Giấy CNQSD đất là đất rừng sản xuất và được UBND xã Tam Anh Nam, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Núi Thành, Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận đủ điều kiện cấp Giấy CNQSD đất.

Ngày 31/12/2010, ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh được UBND huyện Núi Thành cấp Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 595728 tại thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², loại đất rừng sản xuất, Giấy CNQSD đất nói trên đã được UBND xã Tam Anh Nam bàn giao cho ông Tranh và được ông Tranh ký nhận vào ngày 22/3/2013 tại Sở cấp Giấy CNQSD đất của UBND xã Tam Anh Nam.

Như vậy, thửa đất ông Nguyễn Văn Tranh khiếu nại theo hồ sơ 299/TTg thuộc phạm vi đất Nông trường Đức Phú, theo hồ sơ 64/CP là đất rừng trồng sản xuất do UBND xã Tam Anh đăng ký chủ sử dụng. Năm 2008, hộ ông Tranh có đơn xin giao đất lâm nghiệp và đơn xin cấp Giấy CNQSD đất, năm 2010 ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh được UBND huyện Núi Thành cấp Giấy CNQSD đất số BH 595728 ngày 31/12/2010 tại thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², loại đất rừng sản xuất; từ khi được cấp Giấy CNQSD đất và nhận bàn giao Giấy CNQSD đất đã cấp đến trước thời điểm thu hồi đất (tháng 3/2023) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thaco Chu Lai (giai đoạn 2-322ha) tại xã Tam Anh Nam, gia đình ông Nguyễn Văn Tranh không có khiếu nại, kiến nghị gì liên quan đến Giấy CNQSD đất đã cấp. Ngày 31/3/2023, UBND huyện Núi Thành ban hành Quyết định số 2100/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thaco Chu Lai (giai đoạn 2-322ha) thì ông Nguyễn Văn Tranh mới khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất.

3. Liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất khiếu nại

Theo ý kiến của vợ chồng bà Nguyễn Thị Lệ Thủy tại Biên bản làm việc ngày 10/11/2023, vợ chồng bà Thủy có thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất khiếu nại và cung cấp cho Tổ Xác minh Sở Tài nguyên và Môi trường các Biên lai thu thuế nhà đất số 0024774 ngày 16/6/2009, số 0035759 ngày 10/7/2011 của Chi cục Thuế huyện Núi Thành.

Ngày 17/11/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2855/STNMT-TTr gửi Chi cục Thuế huyện Núi Thành về việc cung cấp thông tin để xem xét giải quyết khiếu nại.

Ngày 24/11/2023, Chi cục Thuế huyện Núi Thành có Công văn số 2525/CCT-NV về việc cung cấp thông tin để giải quyết khiếu nại, Chi cục Thuế huyện Núi Thành khẳng định đã tra cứu hệ thống điện tử ngành thuế và rà soát kho lưu trữ hồ sơ nhà, đất từ năm 2008-2011 thì không có hồ sơ nhà, đất của ông Nguyễn Thanh Thiêm và bà Nguyễn Thị Lệ Thủy.

Như vậy, qua xem xét hồ sơ, tài liệu và ý kiến của cơ quan có liên quan, vợ chồng bà Nguyễn Thị Lệ Thủy không thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất khiếu nại.

4. Hiện trạng vị trí đất ông Nguyễn Văn Tranh có đơn khiếu nại

Tổ xác minh Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Núi Thành, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Núi Thành và UBND xã Tam Anh Nam kiểm tra hiện trạng diện tích đất khiếu nại, kết quả kiểm tra thể hiện:

- Vị trí tứ cận: phía Đông giáp đất rừng sản xuất của bà Nguyễn Thị Lệ Thủy; phía Tây và phía Bắc giáp đất trồng cây lâu năm của Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam; phía Nam giáp đường đất rộng khoảng 03 mét, tiếp đến là thửa đất số 597, loại đất ở và cây lâu năm của ông Nguyễn Văn Tranh.

- Hiện trạng trên đất có 02 khối nhà với tổng diện tích khoảng 91m² (trong đó: khối nhà phía trước là nhà trệt, mái ngói, nền gạch men, diện tích khoảng 62m²; khối nhà phía sau là nhà trệt, tường gạch không trát xi măng, mái ngói, nền gạch men, diện tích khoảng 29m²), ngoài ra trên đất còn có các công trình như nhà vệ sinh, chuồng chăn nuôi gia súc... và các loại cây như keo lá tràm, bạch đàn, mít, ổi, chuối, lộc vùng... cụ thể:

+ Tài sản trên đất đã được kê khai, kiểm đếm tại Biên bản kê khai và kiểm đếm hiện trạng ngày 12/9/2019 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Quảng Nam với người kê khai là bà Nguyễn Thị Lệ Thủy và ông Nguyễn Thanh Thiêm gồm: nhà ở, các công trình như nhà vệ sinh, chuồng chăn nuôi gia súc... và các loại cây như keo lá tràm, bạch đàn, mít, ổi, chuối, lộc vùng.

+ Tài sản trên đất đã được kê khai, kiểm đếm tại Biên bản kê khai và kiểm đếm hiện trạng ngày 27/9/2019 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Quảng Nam với người kê khai là ông Nguyễn Văn Tranh gồm: hàng rào cây, hàng rào tre và các loại cây như keo lá tràm, bạch đàn, mít, ổi, lộc vùng...

Theo trình bày của UBND xã Tam Anh Nam tại Biên bản làm việc ngày 02/11/2023, qua đối chiếu với hồ sơ, tài liệu có liên quan thì vị trí đất đang có nhà ở nằm trên một phần thửa đất số 493, tờ bản đồ số 51, diện tích 78.424m², loại đất rừng trồng sản xuất (RTSX) do UBND xã Tam Anh Nam kê khai, đăng ký theo hồ sơ 64/CP.

5. Việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất khiếu nại

a. Đo đạc và thu hồi đất đối với diện tích đất khiếu nại

Ngày 15/02/2023, UBND xã Tam Anh Nam có Tờ trình số 24/TTr-UBND đề nghị thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh với diện tích 3.753m², tại thửa đất số 609, tờ bản đồ số 28-2022, loại đất rừng sản xuất (được đo đạc lại từ thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², loại đất rừng sản xuất được UBND huyện Núi Thành cấp Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 595728 ngày 31/12/2010).

Ngày 31/3/2023, UBND huyện Núi Thành ban hành Quyết định số 2100/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh với diện tích 3.753m², tại thửa đất số 609 (toàn bộ thửa đất), tờ bản đồ số 28-2022, loại đất rừng sản xuất.

Như vậy, UBND huyện Núi Thành căn cứ Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 595728 ngày 31/12/2010 do UBND huyện Núi Thành cấp cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh tại thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², loại đất rừng sản xuất để ban hành Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh tại thửa đất số 609, tờ bản đồ số 28-2022, diện tích 3.753m², loại đất rừng sản xuất (theo số liệu đo mới) là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Đất đai năm 2013⁽²⁾.

b. Về bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất khiếu nại

Ngày 10/4/2023, UBND huyện Núi Thành ban hành Quyết định số 2264/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Thaco Chu Lai (giai đoạn 2) tại xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 371.786.000 đồng (bồi thường, hỗ trợ về đất: 90.072.000 đồng; bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, vật nuôi: 11.498.000 đồng; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm việc làm: 270.216.000 đồng). Đến nay, ông Nguyễn Văn Tranh chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và chưa bàn giao mặt bằng để chủ đầu tư thực hiện dự án.

Đối với công trình, vật kiến trúc và cây trồng trên diện tích đất khiếu nại, Trung tâm Phát triển Quỹ đất Quảng Nam đã phối hợp với chủ đầu tư và UBND xã Tam Anh Nam thực hiện kiểm kê, áp giá, đến nay chưa có quyết định liên quan đến bồi thường hay hỗ trợ công trình, vật kiến trúc trên diện tích đất khiếu nại.

² “Điều 11. Căn cứ để xác định loại đất

Việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây:

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;”

6. Nhận định về nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tranh

- *Đối với nội dung thứ nhất:* Khiếu nại Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Núi Thành và yêu cầu điều chỉnh loại đất thu hồi đối với thửa đất số 609, tờ bản đồ số 28-2022, diện tích 3.753m², từ đất rừng sản xuất sang đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm là không có cơ sở pháp lý để xem xét, giải quyết chấp nhận đơn, bởi vì:

+ Theo hồ sơ 299/TTg vị trí đất khiếu nại thuộc phạm vi đất Nông trường Đức Phú, theo hồ sơ 64/CP là đất rừng trồng sản xuất do UBND xã Tam Anh đăng ký chủ sử dụng.

+ Ngày 01/01/2008, hộ ông Tranh có đơn xin giao đất lâm nghiệp, ngày 04/12/2008 hộ ông Tranh có đơn xin cấp Giấy CNQSD đất, ngày 31/12/2010 ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh được UBND huyện Núi Thành cấp Giấy CNQSD đất số BH 595728 tại thửa đất số 1294, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.869m², loại đất rừng sản xuất.

+ Từ khi được cấp Giấy CNQSD đất và nhận bàn giao Giấy CNQSD đất đã cấp, gia đình ông Tranh không có khiếu nại, kiến nghị gì liên quan đến Giấy CNQSD đất đã cấp. Ngày 31/3/2023, UBND huyện Núi Thành ban hành Quyết định số 2100/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thaco Chu Lai (giai đoạn 2-322ha) thì ông Nguyễn Văn Tranh mới khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất.

- *Đối với nội dung thứ hai:* Không đủ điều kiện để xem xét giải quyết lần hai theo quy định tại Điều 7, Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011 vì UBND huyện Núi Thành chưa giải quyết khiếu nại lần đầu, mặt khác việc tặng cho đất của ông Tranh không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận và không đảm bảo quy định tại Điều 6 Luật Đất đai năm 1993.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 27/12/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức đối thoại với công dân, tại buổi đối thoại, ông Nguyễn Văn Tranh không thống nhất với Báo cáo số 648/BC-STNMT ngày 01/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh đơn khiếu nại; các cơ quan ban, ngành của tỉnh tham gia đối thoại thống nhất với Báo cáo số 648/BC-STNMT ngày 01/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

V. Kết luận:

Qua quá trình kiểm tra, xác minh và tổ chức đối thoại các nội dung khiếu nại đối với các bên có liên quan và căn cứ theo quy định của Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và quy định của pháp luật có liên quan, kết luận như sau:

- *Đối với nội dung thứ nhất:* Không có cơ sở pháp lý để xem xét giải quyết chấp nhận đơn, Quyết định số 7314/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Núi Thành về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn Tranh là đảm bảo quy định của pháp luật.

- *Đối với nội dung thứ hai:* Không đủ điều kiện để giải quyết lần hai theo quy định tại Điều 7, Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

- *Đối với nội dung thứ nhất:* Không chấp nhận nội dung khiếu nại Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Núi Thành về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thaco Chu Lai (giai đoạn 2-322ha) tại xã Tam Anh Nam và yêu cầu UBND huyện Núi Thành điều chỉnh loại đất thu hồi đối với thửa đất số 609, tờ bản đồ số 28-2022, diện tích 3.753m² từ loại đất rừng sản xuất sang loại đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

- *Đối với nội dung thứ hai:* Khiếu nại đề nghị UBND huyện Núi Thành điều chỉnh tên người bị thu hồi đất tại Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 từ ông Nguyễn Văn Tranh và bà Phạm Thị Danh sang tên vợ chồng bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, đồng thời, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với thửa đất trên cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Lệ Thủy là không đủ điều kiện để xem xét giải quyết lần hai theo quy định tại Điều 7, Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011.

Điều 2. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Nguyễn Văn Tranh không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam thì ông Nguyễn Văn Tranh có quyền khởi kiện Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Núi Thành, Chủ tịch UBND xã Tam Anh Nam, ông Nguyễn Văn Tranh, Thủ trưởng cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CPVP;
- Ban TCD tỉnh (niêm yết tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh);
- Lưu: VT, NCKS, TD.

CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh